TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-DS	*Hồng Ngự, ngày 16 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 222/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP CT VN (Ngân hàng CT); Trụ sở: Số A đường THD, quận HK, thành phố HN; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng CT - Chi nhánh Đồng Tháp; Địa chỉ: Số B đường NH, phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp theo Văn bản ủy quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng CT về việc ủy quyền tham gia tố tụng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh H là ông Dư Minh Tr, chức vụ: Cán bộ Phòng Tổng hợp Ngân hàng CT - Chi nhánh Đồng Tháp; Địa chỉ: Số B đường NH, phường C, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp theo Văn bản ủy quyền lại số 1047/UQ-CNĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2024.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1959; Nơi cư trú: Ấp LTB, xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp và Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Ấp HP1, thị trấn AC, huyện CT, tỉnh An Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP CT VN là ông Dư Minh Tr và các bị đơn bà Nguyễn Thị B, ông Hoàng Văn T đã thống nhất thỏa thuận:

Bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP CT VN tổng số tiền vay tạm tính đến ngày 08 tháng 01 năm 2025 là 235.383.015 đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu ba trăm tám mươi ba nghìn

không trăm mười lăm đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 04.033/2023-HĐCV/NHCT720 ngày 01 tháng 3 năm 2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP CT VN mà bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP CT VN được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04.033/2023/HĐBĐ/NHCT720 ngày 01 tháng 3 năm 2023 để thu hồi nợ vay.

Trong trường hợp, bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn T đã trả hết nợ mà tài sản thế chấp không bị phát mãi để thi hành án thì Ngân hàng TMCP CT VN phải hoàn trả lại cho bên thế chấp là bà Nguyễn Thị B và ông Hoàng Văn T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn với đất số BT 683251, số vào sổ cấp GCN: CH01409 do Ủy ban nhân dân huyện HN cấp ngày 12 tháng 8 năm 2014 cấp cho hộ bà Nguyễn Thị B.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP CT VN là ông Dư Minh Tr và các bị đơn bà Nguyễn Thị B, ông Hoàng Văn T đã thống nhất thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thị B, ông Hoàng Văn T thuộc trường hợp người cao tuổi, nên được miễn toàn bộ án phí.

+ Ngân hàng TMCP CT VN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.695.000 đồng (Năm triệu sáu trăm chin mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006234 ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng